

**TỔNG HỢP CÁC THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM CỦA VIỆN KIỂM SÁT
TRONG LĨNH VỰC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

STT	SỐ HIỆU VĂN BẢN	CƠ QUAN BAN HÀNH	NGÀY BAN HÀNH	TÊN VĂN BẢN	NỘI DUNG RÚT KINH NGHIỆM	TỪ KHÓA	FILE TÀI LIỆU
1.	10/TB-VC2-V2	VKSND cấp cao tại TP. Đà Nẵng	17/02/2023	Thông báo số 10/TB-VC2-V2 ngày 17/02/2023 của VKSND cấp cao tại TP. Đà Nẵng rút kinh nghiệm các bản án, quyết định dân sự, hôn nhân gia đình bị hủy, sửa năm 2022	Chưa giải quyết hết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Đương sự yêu cầu chia tài sản chung là số tiền được gửi tại Ngân hàng, tuy nhiên tại thời điểm khởi kiện số tiền này không còn tồn tại trong tài khoản Ngân hàng, nên Tòa án không chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung đối với số tiền này. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm lại không quyết định đối với số tiền này là chưa giải quyết hết yêu cầu của nguyên đơn, không tuân thủ đúng Điều 266 BLTTDS	Chia tài sản chung	https://drive.google.com/file/d/1M5xj-93CMMx1hB2tChdwyq6p6YWGqkc/view?usp=sharing
2.	140/TB-VKSTC	VKSND Tối cao	30/05/2023	Thông báo số 140/TB-VKS TC ngày 30/05/2023 của VKSND Tối cao rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình	Việc giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm về quan hệ hôn nhân, về con chung, về nợ chung là đúng nhưng Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đ.N lại tuyên hủy “toàn bộ” Bản án sơ thẩm và Bản án phúc thẩm là không chính xác, mà chỉ tuyên hủy một phần của bản án sơ thẩm. Quản lý, sử dụng nhà đất này mà chưa xem xét hoàn cảnh và tạo điều kiện ổn định chỗ ở, sinh hoạt, học tập của bà H1 và các con theo Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 7 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC- VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số	Điều kiện chia tài sản chung; Thiếu tư cách người tham gia tố tụng	https://drive.google.com/file/d/1WQY-fQh1ZztZ7KfXJ1f6hhYQp1pS0UHL/view?usp=sharing

				<p>điều của Luật hôn nhân và gia đình là chưa bảo đảm nguyên tắc chia tài sản là nhà và đất ở theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần R (bố của ông H) có trình bày: Căn nhà tại 101 Nguyễn Văn C. phường T.L, thành phố B.M.Th là do ông đứng ra xây dựng nhưng nội dung này chưa được Tòa án các cấp xem xét.</p> <p>4. Ngày 17/3/2004, Ủy ban nhân dân thành phố B.M.Th cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X931722 đối với thửa số 59, tờ bản đồ số 4, diện tích 119m2 đất tại 101 Nguyễn Văn C, phường T.L, thành phố B.M.Th cho hộ ông H. Tại thời điểm này, các con của đương sự là cháu H2 9 tuổi, cháu Ng 12 tuổi, nhưng Tòa án nhân dân cấp cao tại Đ.N nhận định Tòa án cấp sơ thẩm không đưa cháu Ng và cháu H2 vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để làm rõ xem họ có công sức đóng góp trong việc xây dựng, duy trì khối tài sản này là không phù hợp với thực tế của vụ án.</p>			
3.	96/TB-VC1-V2	VKSND cấp cao tại TP. Hà Nội	07/11/2023	<p>Thông báo rút số 96/TB-VC1-V2 ngày 07/11/2023 của VKSND cấp cao tại TP. Hà Nội rút kinh nghiệm vụ án giải quyết “Ly hôn” bị</p>	<p>- Hội đồng định giá không xác định giá đất</p> <p>Quá trình giải quyết vụ án các đương sự không thỏa thuận được với nhau về giá đất. Việc Hội đồng định giá chỉ đưa ra khoảng giá đất tham khảo tại địa phương mà không xác định mức giá đất cụ thể là không đúng pháp luật dẫn đến việc không thể áp dụng kết quả định giá trên để tính giá trị quyền sử dụng đất, từ đó không xác định được số tiền án phí các đương sự phải chịu.</p> <p>- Tòa án xác định nghĩa vụ chịu án phí của đương sự không đúng</p>	<p>Ly hôn</p> <p>Nghĩa vụ chịu án phí</p>	<p>https://drive.google.com/file/d/1VG38I-W85uEdj4sc6ydKywYB8gmonV9Z/view?usp=sharing</p>

				<p>hủy do có vi phạm</p>	<p>Sau gần 01 năm thụ lý vụ án và Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành hòa giải rất nhiều lần thì anh Dũng và chị Huyền mới thỏa thuận được với nhau về việc phân chia tài sản chung, nợ chung của vợ chồng. Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm đ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh Dũng và chị Huyền phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với giá trị tài sản được chia. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm lại xác định hai bên đã tự giải quyết với nhau xong về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên chi buộc anh Dũng, chị Huyền phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn mà không buộc anh Dũng, chị Huyền phải chịu án phí dân sự có giá ngạch tương ứng với phần giá trị tài sản mà họ được chia là không đúng.</p>		
--	--	--	--	--------------------------	---	--	--